

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HÒA THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 100/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 29 – 9 – 2023

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lâm Thị Nguyễn**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Nguyễn Thị Bích Liễu**

2. Ông **Tô Hiền Đức**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Ngọc Lan** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành tham gia phiên tòa:

Bà **Nguyễn Lâm Thúy Vi**- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 211/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2023 về “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2023/QĐXX-ST ngày 08 tháng 9 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh **Võ Văn Kh**, sinh năm 1986; địa chỉ: D 38/15, Khu phố H, phường HT, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Chị **Lê Thị Ngọc A**, sinh năm 1991; địa chỉ: Số 13/7, ấp T, xã X, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh **Võ Văn Kh** trình bày: Anh Kh và chị A quen biết, tìm hiểu, chung sống với nhau từ năm năm 2009, đăng ký kết hôn ngày 10/9/2013, tại Ủy ban nhân dân xã Hiệp Tân, huyện Hòa Thành (nay là phường Hiệp Tân, thị xã Hòa Thành). Vợ chồng chung sống hạnh phúc được hơn 10 năm nhưng sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do chị A đi theo người khác từ năm 2020 cho

đến nay. Nhận thấy, cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài nên anh Kh yêu cầu ly hôn với chị A.

Về con chung: Anh Kh, chị A có 02 con chung là cháu Võ Thị Ngọc Th, sinh ngày 07/02/2011, cháu Võ Văn Th, sinh ngày 15/01/2014, hai cháu đang sống cùng chị A, anh Kh đồng ý để chị A nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con anh Kh tự có trách nhiệm, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Kh được quyền thăm con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**** Bị đơn chị Lê Thị Ngọc A đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng chị A vắng mặt không có lý do.***

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền theo Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa sơ thẩm dân sự; Thư ký thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: anh Kh, chị A tự nguyện chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại xã Hiệp Tân, huyện Hòa Thành (nay là phường Hiệp Tân, thị xã Hòa Thành) từ năm 2013, đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật bảo vệ. Quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, từ năm 2020 đến nay chị A bỏ đi luôn không về nhà. Xét thấy tình cảm vợ chồng của anh chị đã hết, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài nên anh Kh xin ly hôn với chị A là có căn cứ chấp nhận.

Về con chung: Giao cháu Võ Thị Ngọc Th, sinh ngày 07/02/2011, cháu Võ Văn H, sinh ngày 15/01/2014 cho anh Tuấn trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Kh được quyền thăm con chung, không ai cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh Kh khai không có tài sản chung, nợ chung, không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Tính án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Anh Võ Văn Kh có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, chị Lê Thị Ngọc A đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh Kh, chị A theo quy định tại Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét về quan hệ hôn nhân của anh Võ Văn Kh, chị Lê Thị Ngọc A thấy rằng: anh Kh, chị A quen biết, tìm hiểu mới đi tới hôn nhân, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại xã Hiệp Tân, huyện Hòa Thành (nay là phường Hiệp Tân, thị xã Hòa Thành) năm 2013, đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật bảo vệ. Anh Kh thừa nhận anh Kh và chị A chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do chị A tự bỏ nhà đi theo người khác. Quá trình giải quyết Tòa án có triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng chị A không lên Tòa cũng không có động thái hàn gắn mối quan hệ vợ chồng. Do đó, giữa anh Kh, chị A không còn tình cảm vợ chồng, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Kh là có cơ sở phù hợp.

[3] Về con chung: Anh Kh, chị A có 02 con chung là cháu Võ Thị Ngọc Th, sinh ngày 07/02/2011, cháu Võ Văn H, sinh ngày 15/01/2014, hai cháu đang sống cùng chị A, anh Kh đồng ý để chị A nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con anh Kh tự có trách nhiệm, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Kh được quyền thăm con chung, không ai được cản trở.

[4] Tài sản chung, nợ chung: anh Kh không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

[5] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn như nhận định nêu trên là có cơ sở phù hợp.

[6] Về án phí: Anh Kh phải chịu tiền án phí sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 /12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 228, Điều 238 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 9, Điều 14, Điều 51, 53, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Võ Văn Kh với chị Lê Thị Ngọc A.

Anh Võ Văn Kh và chị Lê Thị Ngọc A được ly hôn.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Võ Thị Ngọc Th, sinh ngày 07/02/2011, cháu Võ Văn H, sinh ngày 15/01/2014 cho chị A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, việc cấp dưỡng nuôi con anh Kh, chị A tự thỏa thuận, anh Kh được quyền thăm con chung, không ai cản trở.

3. Tài sản chung, nợ chung: anh Kh không yêu cầu giải quyết về tài sản chung nên không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Anh Võ Văn Kh phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Kh đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0021686 ngày 17/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Ghi nhận anh Tuấn đã nộp án phí xong.

Anh Võ Văn Kh và chị Lê Thị Ngọc A có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Hòa Thành;
- Chi cục THADS thị xã Hòa Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lâm Thị Nguyễn

